

<p>- Giáo viên nhận xét, chốt kiến thức: $P = (a + b) \times 2$</p> <p>Bài 2: (Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp)</p> <p>- Giáo viên theo dõi, trợ giúp cách chuyển đổi đơn vị đo độ dài cho học sinh còn lúng túng.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p>Bài 3: (Cặp đôi – Cả lớp)</p> <p>- Yêu cầu học sinh thực hiện trên phiếu bài tập.</p> <p>- Giáo viên trợ giúp cách tính độ dài cạnh của hình vuông ($a = P : 4$) cho học sinh còn lúng túng.</p> <p>- Giáo viên đánh giá, nhận xét.</p> <p>Bài 4: (Cá nhân – Cả lớp)</p> <p>- Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở.</p> <p>- Giáo viên đánh giá, nhận xét vở 1 số em, nhận xét chữa bài.</p> <p>- Cho học sinh làm đúng lên chia sẻ cách làm bài.</p>	<p>a) Chu vi hình chữ nhật là: $(30 + 20) \times 2 = 100 (m)$</p> <p>b) Chu vi hình chữ nhật là: $(15 + 8) \times 2 = 46 (cm)$</p> <p>- Học sinh làm bài cá nhân, đổi chéo vở để kiểm tra, chia sẻ trước lớp.</p> <p><i>Bài giải:</i> <i>Chu vi của khung bức tranh hình vuông là:</i></p> $50 \times 4 = 200 (cm)$ $200 cm = 2m$ <p><i>Đáp số: 2m</i></p> <p>- Thực hiện theo yêu cầu của phiếu.</p> <p>- Trao đổi nhóm đôi.</p> <p>- Đại diện nhóm báo cáo:</p> <p><i>Bài giải:</i> <i>Độ dài cạnh của hình vuông là:</i></p> $24 : 4 = 6 (cm)$ <p><i>Đáp số: 6 cm</i></p> <p>- Cả lớp làm vào vở.</p> <p>- Học sinh chia sẻ:</p> <p><i>Bài giải:</i> <i>Chiều dài hình chữ nhật đó là:</i></p> $60 - 20 = 40 (m)$ <p><i>Đáp số: 40m</i></p>
<p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>- Về nhà xem lại bài trên lớp. Áp dụng giải bài toán sau: <i>Tính chu vi phòng học lớp 3A, biết phòng học có chiều dài là 4m và chiều rộng là 350cm?</i></p> <p>- Thử suy nghĩ và giải bài tập sau: <i>Một mảnh bìa hình chữ nhật có chiều dài 50cm, chiều rộng 35cm. Người ta đã cắt đi một phần có chu vi bằng nửa chu vi mảnh bìa ban đầu. Tính chu vi phần đã được cắt đi?</i></p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I (TIẾT 5)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài; thuộc được hai đoạn thơ đã học ở học kỳ I.

- Bước đầu viết được *Đơn xin cấp thẻ đọc sách*.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng đọc, viết đơn cho học sinh.

3. Thái độ: Yêu thích học và tìm hiểu tiếng Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu viết tên từng bài tập đọc từ tuần 1-> tuần 17.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (2 phút) - Học sinh hát: <i>Trái đất này là của chúng mình</i> . - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh hát. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (15 phút) <i>*Mục tiêu:</i> - Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài; thuộc được hai đoạn thơ đã học ở học kỳ I. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Việc 1: Kiểm tra đọc (số học sinh lớp chưa đạt yêu cầu	- Học sinh thực hiện (sau khi bốc thăm được

<p>của tiết trước).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh lên bốc thăm. <p>Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài đọc</p> <p>(Tùy đối tượng học sinh mà giáo viên đặt câu hỏi cho phù hợp).</p> <p>*Chú ý kỹ năng đọc đối tượng hạn chế chưa đạt yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét, đánh giá + Giáo viên yêu cầu những học sinh đọc chưa đạt về nhà luyện đọc lại tiết sau kiểm tra. 	<p>xem lại bài 2phút).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc bài theo yêu cầu ở phiếu. - Học sinh trả lời câu hỏi. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm.
<p>3. HĐ thực hành (15 phút):</p> <p>* Mục tiêu: Bước đầu viết được <i>Đơn xin cấp thẻ đọc sách</i>.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài tập 2: (Cá nhân – Cả lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nhìn bảng đọc bài tập. - Yêu cầu học sinh đọc thầm mẫu đơn xin cấp thẻ đọc sách – sách giáo khoa trang 11. - Mời học sinh đọc nhầm lại lá đơn xin cấp thẻ đọc sách. - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở bài tập. <p>*Giáo viên trợ giúp cho học sinh M1+ M2 về kỹ năng điền thông tin trong mẫu đơn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mời học sinh chia sẻ bài (đơn xin cấp thẻ đọc sách) đã hoàn chỉnh. - Giáo viên nhận xét, chốt lời giải đúng. - Tổng kết tiết học đánh giá kết quả của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc yêu cầu bài: Điền nội dung vào mẫu in sẵn. - Cả lớp đọc thầm mẫu đơn trong sách giáo khoa. - Học sinh đọc thầm... - Cả lớp làm bài vào vở bài tập. - Học sinh chia sẻ lá đơn xin cấp thẻ đọc sách. + 4 em đọc lại lá đơn vừa điền hoàn chỉnh. + Lớp nhận xét chọn lời giải đúng. - Học sinh lắng nghe.
<p>4. HĐ ứng dụng (2phút)</p> <p>5. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà tiếp tục viết đơn xin cấp thẻ đọc sách. - Thực hành viết đơn xin cấp thẻ mượn – trả sách của thư viện.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT:

ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I (TIẾT 6)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài; thuộc được hai đoạn thơ đã học ở học kỳ I.

- Bước đầu viết được một lá thư thăm hỏi người thân hoặc một người mà em quý mến.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho học sinh kỹ năng viết thư.

3. Thái độ: Tình cảm kính trọng, yêu quý mọi người.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Phiếu viết tên từng bài tập đọc từ tuần 1 đến tuần 17.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Hoạt động khởi động (2 phút) - Học sinh hát: <i>Bài ca đi học</i> . - Kết nối bài học. - Giới thiệu bài - Ghi tên bài.	- Học sinh hát. - Học sinh nghe giới thiệu, mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc (15 phút) *Mục tiêu: - Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút); trả lời được 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài; thuộc được hai đoạn thơ đã học ở học kỳ I. * Cách tiến hành:	
Việc 1: Kiểm tra đọc (số học sinh lớp chưa đạt yêu cầu của tiết trước cần kiểm tra bổ sung và kiểm tra bổ sung phần học thuộc lòng của một số học sinh). - Giáo viên yêu cầu học sinh lên bốc thăm.	- Học sinh thực hiện (sau khi bốc thăm được xem lại bài 2 phút).
Việc 2: Nêu câu hỏi nội dung bài	

<p>đọc (Tùy đối tượng học sinh mà giáo viên đặt câu hỏi cho phù hợp). *Chú ý kỹ năng đọc đối tượng chưa đạt yêu cầu của tiết trước,(...) - Giáo viên nhận xét, đánh giá; giáo viên yêu cầu những học sinh đọc chưa đạt về nhà luyện đọc lại thật nhiều. *Giáo viên nhắc nhở học sinh có tạo thói quen đọc sách “văn hóa đọc”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc bài theo yêu cầu ở phiếu. - Học sinh trả lời câu hỏi. - Học sinh lắng nghe và rút kinh nghiệm.
<p>3. HĐ thực hành (15 phút): * Mục tiêu: Bước đầu viết được một lá thư thăm hỏi người thân hoặc một người mà em quý mến. * Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài tập 2: - Gọi học sinh đọc bài tập 2, cả lớp đọc thầm. -Trưởng ban Học tập cho lớp chia sẻ yêu cầu bài. + <i>Yêu cầu của bài là gì?</i> + <i>Nội dung thư cần nói gì?</i> + <i>Các bạn viết thư cho ai?</i> + <i>Các bạn muốn thăm hỏi người đó những điều gì?</i> - Giáo viên gợi ý và cho học sinh đọc lại bài <i>Thư gửi bà</i> - Yêu cầu mở sách giáo khoa trang 81 đọc lại bài <i>Thư gửi bà</i>. - Yêu cầu lớp viết thư. - Theo dõi giúp đỡ những học sinh M1 + M2. - Đánh giá 1 số bài, nhận xét tuyên dương. - Tổng kết tiết học, đánh giá kết quả của học sinh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2 học sinh đọc yêu cầu bài tập. + <i>Viết thư cho một người thân hoặc một người mình quý mến: ông, bà, chú, bác, ...</i> + <i>Hỏi thăm về sức khỏe, về tình hình học tập, làm việc, ...</i> + <i>Cho người thân hoặc người mình yêu quý.</i> + <i>Sức khỏe,</i> - Mở sách giáo khoa đọc lại bài <i>Thư gửi bà</i>. - Cả lớp thực hiện viết thư vào tờ giấy rời. - Học sinh đọc lá thư trước lớp. - Lớp nhận xét bổ sung, tuyên dương học sinh viết tốt. - Lắng nghe.
<p>4. HĐ ứng dụng (2phút)</p>	
<p>5. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà viết một lá thư để thăm hỏi người thân hoặc một người mà mình quý mến. - Tiến hành gửi bức thư đó cho người thân hoặc một người mà mình quý mến.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

Thứ năm ngày 3 tháng 1 năm 2019

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

TOÁN:

TIẾT 89: LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết làm tính nhân, chia trong bảng; nhân, chia số có hai chữ số, ba chữ số với (cho) số có một chữ số.

- Biết tính chu vi hình vuông, hình chữ nhật, giải toán về tìm một phần mấy của một số.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng nhân, chia số có hai chữ số, ba chữ số với (cho) số có một chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, thích khám phá toán học.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2 (cột 1,2,3), 3, 4.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ, phiếu học tập.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (5 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: “Ai nhanh, ai đúng” + Tính chu vi hình chữ nhật có a = 23 m; b = 6 m + Tính chu vi hình vuông có a = 19 m - Tổng kết – Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở vở ghi bài.
<p>2. HĐ thực hành (25 phút):</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết làm tính nhân, chia trong bảng; nhân, chia số có hai chữ số, ba chữ số với (cho) số có một chữ số. - Biết tính chu vi hình vuông, hình chữ nhật, giải toán về tìm một phần mấy của một số. <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p><u>Bài 1:</u> (Trò chơi “Truyền điện”)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi học tập. - Học sinh dựa vào yêu cầu bài tập nhằm miệng nêu kết quả. - Tổng kết trò chơi, tuyên dương <p>*Giáo viên củng cố về nhân, chia.</p> <p><u>Bài 2 (cột 1,2,3):</u> (Cá nhân – Cặp đôi – Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài. - Giáo viên theo dõi, giúp đỡ học sinh còn lúng túng. <p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p><u>Bài 3: (Cá nhân - Lớp)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở. - Giáo viên đánh giá, nhận xét 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng ban Học tập điều hành - Học sinh tham gia trò chơi: - VD: $9 \times 5 = 45$ $8 \times 8 = 64$ $35 : 5 = 7$ $56 : 7 = 8$ (...) <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh làm bài cá nhân. - Trao đổi cặp đôi. - Chia sẻ trước lớp: <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-start;"> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 47 \\ \times 5 \\ \hline 235 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 281 \\ \times 3 \\ \hline 843 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 108 \\ \times 8 \\ \hline 864 \end{array}$ </div> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: flex-start;"> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 872 \overline{)2} \\ 07 \overline{)436} \\ \underline{12} \\ 0 \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 261 \overline{)3} \\ 21 \overline{)87} \\ \underline{0} \end{array}$ </div> <div style="text-align: center;"> $\begin{array}{r} 945 \overline{)5} \\ 14 \overline{)189} \\ \underline{45} \\ 0 \end{array}$ </div> </div>

<p>vở 1 số em, nhận xét chữa bài.</p> <p>- Cho học sinh làm đúng lên chia sẻ cách làm bài.</p> <p>Bài 4: (Cá nhân – Cặp đôi – Cả lớp)</p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài vào vở, giáo viên heo dõi, giúp đỡ học sinh.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p>Bài 5: (BT chờ - Dành cho đối tượng hoàn thành sớm)</p> <p>- Giáo viên kiểm tra, đánh giá riêng từng em.</p>	<p>- Học sinh chia sẻ kết quả.</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Chu vi vườn cây là:</i></p> <p style="text-align: center;">$(100 + 60) \times 2 = 320 (m)$</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 320 m</i></p> <p>- Học sinh làm bài cá nhân sau đó trao đổi cặp đôi rồi chia sẻ trước lớp:</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Đã bán số m vải là:</i></p> <p style="text-align: center;">$81 : 3 = 27 (m)$</p> <p style="text-align: center;"><i>Cuộn vải còn lại số m vải là</i></p> <p style="text-align: center;">$81 - 27 = 54 (m)$</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số : 54 m</i></p> <p>- Học sinh tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành:</p> <p style="text-align: center;">$25 \times 2 + 30 = 50 + 30$</p> <p style="text-align: center;">$= 80$</p> <p style="text-align: center;">...</p>
<p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (2 phút)</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Áp dụng giải bài toán sau: <i>Tính chu vi cái bảng lớp hình chữ nhật có chiều dài là 240cm và chiều rộng là 120cm.</i></p> <p>- Hãy đo độ dài các cạnh một cửa sổ của nhà mình sau đó tính chu vi cái cửa đó.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỂ DỤC:

SƠ KẾT HỌC KỲ I. TRÒ CHƠI “ĐUA NGỰA”

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng ngang nhanh, trật tự, dóng thẳng hàng ngang, quay phải, quay trái đúng cách.
- Biết cách đi vượt chướng ngại vật thấp.
- Biết cách đi chuyển hướng phải, trái đúng cách.

- Nhắc lại những nội dung cơ bản đã học.
- Trò chơi “Đua ngựa”. Yêu cầu biết tham gia chơi tương đối chủ động.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi trò chơi đúng luật, chủ động, sáng tạo.

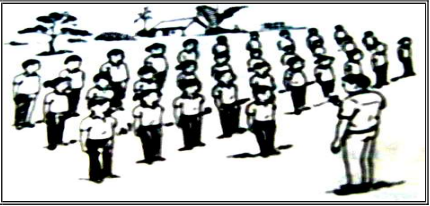
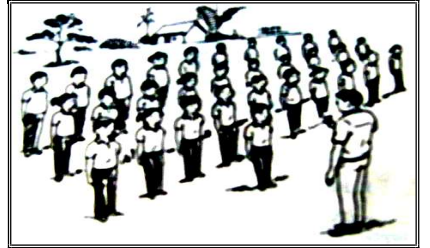

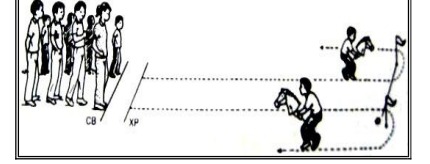
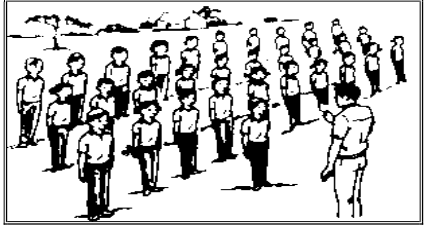
3. Giáo dục: Tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực, tự giác.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn.
- **Phương tiện:** Còi, 2 đầu ngựa, kẻ các vạch cho trò chơi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
<p>1. PHẦN MỞ ĐẦU:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - Chạy chậm thành 1 hàng dọc xung quanh sân. - Trò chơi “Kết bạn” - Ôn bài thể dục phát triển chung. 	<p>1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần 3-4’, 1 lần</p>	
<p>2. PHẦN CƠ BẢN</p> <p>Thực hiện bài thể dục phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên điều khiển, cả lớp cùng thực hiện <p>Sơ kết học kì I:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cùng học sinh hệ thống lại kiến thức, kỹ năng đã học, kể cả tên gọi, khẩu lệnh, cách thực hiện. - Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số. - Ôn bài thể dục 8 động tác, rèn luyện thân thể và 4 bài trò chơi đã học. <p>Trò chơi “Đua ngựa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cùng học sinh nhắc lại trò chơi, luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho cả lớp cùng chơi. 	<p>10 -12’ 2-3 lần 4-5 lần 1 lần 6-7’ - 2-3 lần</p>	  
<p>3. PHẦN KẾT THÚC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đứng tại chỗ, vỗ tay và hát. - Giáo viên cùng học sinh hệ thống bài, nhận xét, khen ngợi và biểu dương những học sinh thực hiện động tác chính xác. - Về nhà ôn lại bài thể dục phát triển 	<p>1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần</p>	

chung và các động tác rèn luyện thân thể cơ bản.		
--	--	--

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

LUYỆN TIẾNG VIỆT:

.....

KĨ NĂNG SỐNG:
HƯỚNG DẪN CÁCH TRỒNG CÂY

.....

Thứ sáu ngày 4 tháng 1 năm 2019

TIẾNG VIỆT:

KIỂM TRA ĐỌC (ĐỌC HIỂU + LUYỆN TỪ VÀ CÂU)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 90: KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KỲ I

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT:

KIỂM TRA VIẾT (CHÍNH TẢ + TẬP LÀM VĂN)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:
